

Số: /KH-BCĐLNATTP

An Giang, ngày tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH
Bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Trung thu năm 2022

Căn cứ Công văn số 1886/ATTP-NĐTT ngày 09/8/2022 của Cục An toàn thực phẩm về việc tăng cường bảo đảm ATTP Tết Trung thu năm 2022.

Thực hiện Kế hoạch số 955/KH-BCĐLNATTP ngày 05/4/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh An Giang về Kế hoạch công tác bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2022.

Tết Trung thu đang đến gần, nhu cầu tiêu dùng các loại bánh, kẹo đặc biệt là bánh trung thu tăng cao, bên cạnh các cơ sở sản xuất kinh doanh có uy tín, sản phẩm bảo đảm an toàn cũng còn một số tổ chức, cá nhân có hành vi lén lút đưa ra thị trường một số loại bánh kẹo nhập lậu, không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Để bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng, Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh An Giang xây dựng Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Trung thu năm 2022 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, ưu tiên tập trung các mặt hàng thực phẩm phục vụ Tết Trung thu. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, góp phần làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

2. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức, các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

II. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

- Xây dựng kế hoạch và thành lập các Đoàn kiểm tra tại địa phương: trước ngày **18/8/2022 (21/7 âm lịch)**.

- Hoạt động truyền thông từ ngày **18/8/2022 (21/7 âm lịch)** đến ngày **16/9/2022 (21/8 âm lịch)**: Trạm Y tế xã kết hợp với Văn hóa thông tin xã phát tin tuyên truyền trên loa đài địa phương.

- Hoạt động kiểm tra: các Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra trên địa bàn toàn tỉnh từ ngày **24/8/2022 (27/7 âm lịch)** đến ngày **16/9/2022 (21/8 âm lịch)**.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hoạt động Truyền thông:

- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật An toàn thực phẩm, Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, các thông tư quy định bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản pháp luật có liên quan. Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

+ Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Thực hiện quy định pháp luật về an toàn thực phẩm quy định điều kiện cơ sở, trang thiết bị dụng cụ, yêu cầu về kiến thức, thực hành của người trực tiếp tham gia sản xuất, quy định về nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm, quy định về đăng ký bản công bố, tự công bố sản phẩm, sử dụng phẩm màu, hương liệu, phụ gia, bao bì thực phẩm, ghi nhãn sản phẩm.

+ Đối với người tiêu dùng thực phẩm: Hướng dẫn việc lựa chọn, chế biến, bảo quản và sử dụng thực phẩm an toàn; chỉ mua, sử dụng thực phẩm, phụ gia thực phẩm có nhãn mác đầy đủ, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; không sử dụng phụ gia thực phẩm ngoài danh mục, không đúng đối tượng, liều lượng theo quy định.

- Tuyến tỉnh: Giao Sở Y tế chủ trì phối hợp Báo An Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng các sở, ngành (thành viên trong Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh) đăng tải các nội dung truyền thông về đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu.

- Tuyến huyện: Tổ giúp việc tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm huyện, thị, thành phố (gọi tắt là tuyến huyện) chỉ đạo các ban, ngành tại địa phương phối hợp Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Đài Truyền thanh tuyến huyện đăng tải các nội dung truyền thông về đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu.

- Tuyến xã: Trạm Y tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chỉ đạo y tế phối hợp với Văn hóa thông tin địa phương phát tin, bài tuyên

truyền trên loa đài địa phương về đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu.

2. Hoạt động thanh tra, kiểm tra:

2.1. Thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra:

Các đơn vị chủ trì Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của tỉnh và địa phương mời đại diện Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tham gia kiểm tra.

- Tuyến tỉnh: Giao Cục Quản lý thị trường tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ngành chức năng (thành viên trong Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh) kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm (tập trung các mặt hàng bánh, kẹo, bánh trung thu,...) theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định. Các ngành nêu trên cử cán bộ, công chức để phối hợp cùng lực lượng Quản lý thị trường thực hiện công tác kiểm tra, xử lý vi phạm.

- Tuyến huyện: Tổ giúp việc tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm huyện, thị, thành phố (gọi tắt là tuyến huyện) xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra liên ngành bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2022; thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tuyến huyện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tuyến xã: Trạm Y tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là tuyến xã) xây dựng kế hoạch kiểm tra liên ngành bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2022; thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tuyến xã phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2.2. Đối tượng và nội dung thanh tra, kiểm tra:

2.2.1. Đối tượng thanh tra, kiểm tra:

Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, tập trung ưu tiên vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu như bánh, mứt, kẹo, bia, rượu, nước giải khát, thịt, sản phẩm từ thịt, Trong đó, Đoàn của tuyến tỉnh sẽ tập trung thanh tra, kiểm tra những nơi cung cấp thực phẩm với số lượng lớn như chợ đầu mối, siêu thị, ...; ngăn chặn, phòng ngừa cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, hàng nhái, thực phẩm kém chất lượng, quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ và sử dụng nguyên liệu thực phẩm không bảo đảm an toàn. Các đoàn liên ngành tuyến huyện, thị, thành phố và xã, phường, thị trấn thực hiện kiểm tra các cơ sở theo phân cấp quản lý.

2.2.2. Nội dung thanh tra, kiểm tra:

- Căn cứ Kế hoạch số 490/KH-BCĐLNATTP ngày 17/02/2022 về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022, căn cứ kế hoạch

hậu kiểm của địa phương, các cơ sở được đề xuất kiểm tra đảm bảo tránh chồng chéo giữa các đoàn thanh, kiểm tra trên địa bàn; nội dung kiểm tra: kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

+ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007.

+ Các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn thực phẩm;

+ Các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra bảo đảm chất lượng sản phẩm, việc chấp hành quy định về quảng cáo, ghi nhãn, truy xuất nguồn gốc; điều kiện sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; thanh tra, kiểm tra việc sử dụng phụ gia, phẩm màu, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến, nguồn gốc nguyên liệu trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm để đánh giá chất lượng sản phẩm. Việc lấy mẫu, chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm, kinh phí mua mẫu, kinh phí kiểm nghiệm mẫu do Trưởng đoàn thanh, kiểm tra quyết định căn cứ vào nguy cơ mất an toàn thực phẩm của cơ sở được thanh, kiểm tra và sản phẩm của cơ sở được thanh, kiểm tra.

2.3. Phương pháp thanh tra, kiểm tra:

- Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của tỉnh và địa phương thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống (lưu ý phối hợp giữa các ngành, các cấp, tránh sự chồng chéo).

- Quá trình thanh tra, kiểm tra:

+ Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở;

+ Thu thập tài liệu liên quan;

+ Kiểm tra thực tế cơ sở thực phẩm;

+ Lấy mẫu để kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm (nếu cần thiết);

+ Lập biên bản thanh tra, kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có);

+ Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan an toàn thực phẩm;

+ Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo;

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, các đoàn tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại cơ sở thực phẩm; việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2022 tại địa phương; đề xuất các giải pháp tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm.

2.4. Xử lý vi phạm:

2.4.1. Các căn cứ pháp lý để xử lý vi phạm:

- Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định cụ thể về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; ...

- Các Nghị định khác quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

2.4.2. Hướng dẫn xử lý vi phạm trong quá trình thanh tra, kiểm tra:

- Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải thực hiện xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc, không nhãn mác hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường hoặc các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống không bảo đảm điều kiện an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục có hiệu quả.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm, khi cần thiết, các đoàn của tuyến trên chuyển hồ sơ vi phạm cho địa phương xử lý theo thẩm quyền. Các đoàn thanh tra, kiểm tra và các cơ quan có thẩm quyền tại địa phương ngoài việc xử lý các trường hợp vi phạm được pháp hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm xử lý kịp thời, triệt để các trường hợp vi phạm do các đoàn của tuyến trên giao theo quy định của pháp luật.

- Đối với các trường hợp vi phạm thuộc diện phải thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, các đoàn thanh tra, kiểm tra các địa phương phải kịp thời công bố công khai vi phạm, tên tổ chức cá nhân vi phạm và các thông tin liên quan để cảnh báo cho cộng đồng.

3. Hoạt động về ngộ độc thực phẩm:

Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị y tế trên địa bàn chuẩn bị các phương án, nguồn lực, phương tiện, vật tư y tế để sẵn sàng cấp cứu và điều trị cho bệnh nhân khi xảy ra ngộ độc; điều tra vụ ngộ độc thực phẩm, xác định nguyên nhân gây ngộ độc, thực hiện các biện pháp phòng ngừa nguy cơ gây ngộ độc thực phẩm bệnh truyền qua thực phẩm.

IV. BÁO CÁO KẾT QUẢ (Mẫu đính kèm)

- Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm huyện, thị, thành phố báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày **21/9/2022 (26/8 âm lịch)**.

- Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm) trước ngày **28/9/2022 (03/9 âm lịch)**.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch Bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Trung thu năm 2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các thành viên BCD liên ngành ATTP;
- BGĐ – SYT;
- Chi cục ATVSTP;
- UBND huyện, thị, thành;
- Phòng Y tế huyện, thị, thành phố;
- TTYT huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Phan Văn Điền Phương**

(Kèm theo Kế hoạch số / KH-BCĐLNATTP ngày tháng năm 2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh An Giang)

UBND
**BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH
AN TOÀN THỰC PHẨM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....

An Giang, ngày ... tháng ... năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Trung thu năm 2022 do địa phương thực hiện

I. Công tác chỉ đạo: (nêu cụ thể)

II. Công tác truyền thông: (nêu cụ thể)

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ.
1	Nói chuyện		
2	Tập huấn		
3	Hội thảo		
4	Phát thanh		
6	Truyền hình		
7	Bài viết		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác		
9	Hoạt động khác: ...		

III. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm:

1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến huyện:

1.3 Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Cơ sở sản xuất				
2	Kinh doanh thực phẩm				
3	Kinh doanh dịch vụ ăn uống				
	Tổng số (1 + 2 + 3)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		
Trong đó:			
3.1 Hình thức phạt chính:			
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2 Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả			
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		

*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vi sinh			
	Tổng số XN tại labo			
2	XN nhanh			
3	Cộng			

IV. Nhận xét, đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

V. Đề xuất kiến nghị (ghi cụ thể)

TRƯỞNG BAN